



Họ và tên:



Lớp :



Bài tập cuối tuần Lớp 4 – Tuần 11



PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Kiến thức cần nhớ

10 trăm nghìn = 1 triệu

10 triệu = 1 chục triệu

10 chục triệu = 1 trăm triệu

Lớp **triệu** gồm các hàng : triệu, chục triệu, trăm triệu

Câu 1. Số “ một triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm” viết là:

- A. 1 276 300 B. 127 630 C. 12 763 D. 1 276 003

Câu 2. Dân số Việt Nam năm 2022 tính đến ngày 03/12/2022 là:

(Chiếm 1,24% dân số thế giới):

- A. 9932 người B. 99 329 145 người C. 99 329 người D. 99 3291 người

Câu 3 . Số nào có chữ số hàng chục triệu là 9 trong các số sau:

- A. 976 308 000 B. 729 614 308 C. 396 703 888 D. 489 679 058

Câu 4. Số gồm 11 chục triệu, 84 nghìn, 3 nghìn, 45 chục viết là:

- A. 11 008 745 B. 110 084 450 C. 110 084 345 D. 110 087 450

Câu 5. Chữ số 4 trong số 8 574 126 có giá trị là:

- A. 40 B. 400 C. 4000 D. 40 000

Câu 6. Số cần điền vào chỗ chấm $957 \text{ m}^2 \text{ } 40 \text{ cm}^2 = \dots\dots \text{ cm}^2$ là:

- A. 9 570 040 m B. 9 570 040 C. 95 740 m D. 9 570 040 m^2

Câu 7. Số tự nhiên x có tận cùng bằng 5 và thỏa mãn: $431\,230 < x < 431\,245$ là:

- A. 431 235 B. 431 225 C. 43 125 D. 431 245

Câu 8. Tổng giá trị của chữ số 8 trong 857 643 và trong 39 876 là:

- A. 80 080 B. 80 800 C. 8800 D. 800 800



Bài 1

$$820\,143 + 120\,562$$

.....
.....
.....

PHẦN TỰ LUẬN

Đặt tính rồi tính:

$$9\,867\,424 - 41896$$

.....
.....
.....

$$14\,399 \times 3$$

.....
.....
.....

$$828\,435 : 5$$

.....
.....
.....



Bài 2

Tính bằng cách thuận tiện :

a. $2015 \times 8 + 7 \times 2015 - 2015 \times 5$

.....

b. $10987 + 3648 - 987 + 6352$

.....

.....



Bài 3

Giải bài toán sau:

Một huyện miền núi có 6 xã vùng thấp và 8 xã vùng cao. Mỗi xã vùng thấp được cấp 890 quyển truyện, mỗi xã vùng cao được cấp 980 quyển truyện. Hỏi huyện đó được cấp bao nhiêu quyển truyện?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....